TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ T** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 213/2022/QĐST-HNGĐ	*TP. Tuyên Quang, ngày 15 tháng 11 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 195/2022/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 10 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Anh **Hoàng Quang T**, sinh năm 1971.

Địa chỉ: Số nhà 175, đường Tân Hà, tổ dân phố 09, phường T, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.

Bị đơn: Chị **Trần Vân A**, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Số nhà 175, đường Tân Hà, tổ dân phố 09, phường T, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016, của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Hoàng Quang T và chị Trần Vân A.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Anh Hoàng Quang T và chị Trần Vân A đều xác định không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về tài sản chung:* Anh Hoàng Quang T và chị Trần Vân A đều xác định không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về tài sản vay nợ chung:* Anh Hoàng Quang T và chị Trần Vân A đều xác định không có, nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

- *Về án phí*: + Anh Hoàng Quang T tự nguyện nộp toàn bộ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), theo Biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2021/0000485, ngày 24 tháng 10 năm 2022, của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh Tuyên Quang. Hoàn trả lại cho anh Hoàng Quang T số tiền chênh lệnh là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

+ Chị Trần Vân A không phải nộp án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND TP. Tuyên Quang (2 bản);
- Chi cục THADS TP. Tuyên Quang;
- Các đương sự (để thi hành);
- UBND phường T (để biết);
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu TAND TP. Tuyên Quang.

THẨM PHÁN

Trần Anh Tuấn